

Phụ lục IV
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Thông báo số 183/TB-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2026 của UBND phường Cửa Nam)

TT	TT theo Sở	Mã TTHC	Lĩnh vực	Tên TTHC	Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Cấp giải quyết		
								Cấp Xã	Cấp Tỉnh, Cấp xã	Liên thông
Tổng				428	237	172	19	345	70	13
Sở Công Thương				24	14	9	1	15	9	0
1	1	2.000591	An toàn thực phẩm	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	x				x	
2	2	2.000535	An toàn thực phẩm	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	x				x	
3	3	2.000033	Xúc tiến thương mại	Thông báo hoạt động khuyến mại	x				x	
4	4	2.001474	Xúc tiến thương mại	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	x				x	
5	5	2.000609	Quản lý bán hàng đa cấp -> Quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	x			x		
6	6	2.000620	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	x			x		
7	7	2.000615	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	x			x		
8	8	2.001240	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	x			x		
9	9	2.000181	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	x			x		

10	10	2.000162	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	x			x		
11	11	2.000150	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	x			x		
12	12	2.000633	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	x			x		
13	13	2.000629	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	x			x		
14	14	1.001279	Lưu thông hàng hóa trong nước	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	x			x		
15	15	3.000256	Quản lý công sản	Chuyển giao công trình điện là hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong các dự án khu đô thị, khu dân cư và dự án khác do chủ đầu tư phải bàn giao lại cho nhà nước theo quy định của pháp luật		x			x	
16	16	3.000257	Quản lý công sản	Xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện có nguồn gốc ngoài ngân sách nhà nước		x			x	
17	17	2.000206	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã		x		x		
18	18	1.012568	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý		x		x		
19	19	2.001283	Kinh doanh Khí	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai		x		x		
20	20	2.001261	Kinh doanh Khí	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai		x		x		
21	21	2.001270	Kinh doanh Khí	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai		x		x		
22	22	1.012569	Phát triển và quản lý chợ	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ		x			x	

23	23	2.001384	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện		x			x	
24	24	1,012,427	Cụm công nghiệp	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp			x		x	
Sở Dân tộc và Tôn giáo				11	11	0	0	11	0	0
25	1	1.012590	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung ở một xã	x			x		
26	2	1.012585	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung ở một xã	x			x		
27	3	1.013796	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	x			x		
28	4	1.013797	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	x			x		
29	5	1.013798	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	x			x		
30	6	1.012592	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	x			x		
31	7	1.012591	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	x			x		
32	8	1.012584	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	x			x		
33	9	1.012582	Tín ngưỡng, tôn giáo	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	x			x		
34	10	1.012222	Dân tộc	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	x			x		
35	11	1.012223	Dân tộc	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	x			x		

Sở Giáo dục và Đào tạo				47	10	35	2	46	1	0
36	1	1.005099	Giáo dục tiểu học	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	x			x		
37	2	3.000182	Giáo dục trung học	Tuyển sinh trung học cơ sở	x			x		
38	3	2.001904	Giáo dục trung học	Tiếp nhận đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở	x			x		
39	4	1.005108	Giáo dục trung học	Thuyên chuyển đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở	x			x		
40	5	1.003702	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	x			x		
41	6	1.001622	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	x			x		
42	7	1.008950	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	x			x		
43	8	1.008951	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	x			x		
44	9	1.002407	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Xét, cấp học bổng chính sách	x				x	
45	10	1.002982	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	x			x		
46	11	1.012961	Giáo dục mầm non	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ		x		x		
47	12	1.006390	Giáo dục mầm non	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục		x		x		
48	13	1.006444	Giáo dục mầm non	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại		x		x		

49	14	1.006445	Giáo dục mầm non	Sáp nhập. chia. tách trường mẫu giáo. trường mầm non. nhà trẻ		x		x		
50	15	1.012962	Giáo dục mầm non	Giải thể trường mẫu giáo. trường mầm non. nhà trẻ (theo đề nghị của tổ chức. cá nhân thành lập trường)		x		x		
51	16	1.012963	Giáo dục tiểu học	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học		x		x		
52	17	2.001842	Giáo dục tiểu học	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục		x		x		
53	18	1.004552	Giáo dục tiểu học	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại		x		x		
54	19	1.004563	Giáo dục tiểu học	Sáp nhập. chia. tách trường tiểu học		x		x		
55	20	1.001639	Giáo dục tiểu học	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức. cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)		x		x		
56	21	1.012964	Giáo dục trung học	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở. trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở		x		x		
57	22	1.012965	Giáo dục trung học	Cho phép trường trung học cơ sở. trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục		x		x		
58	23	1.012966	Giáo dục trung học	Cho phép trường trung học cơ sở. trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại		x		x		
59	24	1.012967	Giáo dục trung học	Sáp nhập. chia. tách trường trung học cơ sở. trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở		x		x		
60	25	1.012968	Giáo dục trung học	Giải thể trường trung học cơ sở. trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân. tổ chức thành lập trường)		x		x		
61	26	2.002483	Giáo dục trung học	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài		x		x		

62	27	2.001960	Giáo dục nghề nghiệp	Cấp chính sách nội trú cho học sinh. sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cấp đẳng. trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài		x		x		
63	28	2.002284	Giáo dục nghề nghiệp	Cấp chính sách nội trú cho học sinh. sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng. trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã		x		x		
64	29	1.012969	Giáo dục thường xuyên	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng		x		x		
65	30	1.012970	Giáo dục thường xuyên	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại		x		x		
66	31	3.000307	Giáo dục thường xuyên	Sáp nhập. chia tách trung tâm học tập cộng đồng		x		x		
67	32	3.000308	Giáo dục thường xuyên	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức. cá nhân thành lập trung tâm)		x		x		
68	33	1.008724	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Chuyển đổi nhà trẻ. trường mẫu giáo. trường mầm non tư thực do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ. trường mẫu giáo. trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận		x		x		
69	34	1.008725	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Chuyển đổi trường tiểu học tư thực. trường trung học cơ sở tư thực và trường phổ thông tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận		x		x		
70	35	3.000309	Cơ sở giáo dục khác	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non. trường tiểu học. trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên. trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ		x		x		

				và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở						
71	36	1.012975	Cơ sở giáo dục khác	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học		x		x		
72	37	1.012971	Cơ sở giáo dục khác	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập		x		x		
73	38	1.012972	Cơ sở giáo dục khác	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại		x		x		
74	39	1.012973	Cơ sở giáo dục khác	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập		x		x		
75	40	1.012974	Cơ sở giáo dục khác	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân thành lập trường)		x		x		
76	41	2.002770	Cơ sở giáo dục khác	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ học phí, hỗ trợ gạo		x		x		
77	42	2.002771	Cơ sở giáo dục khác	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo		x		x		
78	43	1.014335	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tự thực và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước		x		x		
79	44	1.014336	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông		x		x		
80	45	1.014337	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thực; trường tiểu học tư thực, trường trung học cơ sở tư thực, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thực, cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các		x		x		

				trường đại học. cao đẳng. viện nghiên cứu						
81	46	2,002,481	Giáo dục trung học	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở			x	x		
82	47	2,002,482	Giáo dục trung học	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước			x	x		
Sở Nội vụ				62	37	25	0	48	1	13
83	1	1.004964	Người có công	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào. Căm-pu-chi-a	x			x		
84	2	1.013750	Người có công	Thăm viếng mộ liệt sĩ	x			x		
85	3	2.002307	Người có công	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	x			x		
86	4	2.002308	Người có công	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với Thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	x			x		
87	5	1.010811	Người có công	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp. dụng cụ chỉnh hình. phương tiện. thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng. điều dưỡng do địa phương quản lý	x			x		
88	6	1.010821	Người có công	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	x			x		
89	7	1.010824	Người có công	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	x			x		
90	8	1.010829	Người có công	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	x			x		
91	9	1.010830	Người có công	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của	x			x		

				đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ						
92	10	1.010804	Người có công	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	x			x		
93	11	1.010833	Người có công	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	x			x		
94	12	1.013733	Quản lý lao động ngoài nước	Chuẩn bị nguồn lao động của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	x			x		
95	13	1.005132	Quản lý lao động ngoài nước	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	x			x		
96	14	1.014196	Việc làm	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x			x		
97	15	1.014197	Việc làm	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x			x		
98	16	1.014198	Việc làm	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x			x		
99	17	1.014199	Việc làm	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x			x		
100	18	1.014200	Việc làm	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x			x		
101	19	1.014201	Việc làm	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x			x		
102	20	2.001955	Lao động. tiền lương	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	x			x		
103	21	1.012091	Lao động. tiền lương	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	x			x		

104	22	1.014942	Quỹ	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	x			x		
105	23	1.014943	Quỹ	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ	x			x		
106	24	1.014944	Quỹ	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	x			x		
107	25	1.014945	Quỹ	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	x			x		
108	26	1.014946	Quỹ	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	x			x		
109	27	1.014947	Quỹ	Thủ tục quỹ tự giải thể	x			x		
110	28	1.012948	Hội	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	x			x		
111	29	1.013704	Hội	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	x			x		
112	30	1.010816	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	x			x		
113	31	1.010817	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	x			x		
114	32	1.010818	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	x			x		
115	33	1.010819	Người có công	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	x			x		
116	34	1.010820	Người có công	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	x			x		
117	35	1.010827	Người có công	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	x				x	

118	36	2.002820	Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	x			x	
119	37	2.002821	Lĩnh vực đào tạo nghề	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn. người lao động là thanh niên	x			x	
120	38	1.014680	Thi đua - Khen thưởng	Thủ tục tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”		x			x
121	39	1.014149	Thi đua - Khen thưởng	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”		x			x
122	40	1.014150	Thi đua - Khen thưởng	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”		x			x
123	41	1.013744	Người có công	Giải quyết chế độ đối với quân nhân. cán bộ đi chiến trường B.C.K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân. cán bộ được đăng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân. chính. đảng thuộc diện Trung ương quản lý		x			x
124	42	1.013745	Người có công	Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân		x			x
125	43	1.010772	Người có công	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”		x			x
126	44	1.010773	Người có công	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh. bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh		x			x
127	45	1.010774	Người có công	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước		x			x
128	46	1.010778	Người có công	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”		x			x

129	47	1.010781	Người có công	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh		x				x
130	48	1.010783	Người có công	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng. điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý		x				x
131	49	1.010775	Người có công	Cấp “Bằng Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp “Bằng Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01/01/1995 đến ngày 30/9/2006		x				x
132	50	1.010777	Người có công	Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”		x				x
133	51	1.010822	Người có công	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên. bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên		x		x		
134	52	1.010805	Người có công	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội. công an		x		x		
135	53	2.000134	An toàn. VSLĐ	Khai báo với Sở Nội vụ địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy. thiết bị. vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động		x		x		
136	54	1.013725	Quản lý lao động ngoài nước	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo. nâng cao trình độ. kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày)		x		x		
137	55	1.013702	Hội	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội.		x		x		
138	56	1.013703	Hội	Thủ tục thành lập hội.		x		x		
139	57	1.013706	Hội	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội. phê duyệt điều lệ hội.		x		x		
140	58	1.013707	Hội	Thủ tục chia. tách; sát nhập; hợp nhất hội.		x		x		

141	59	1.013708	Hội	Thủ tục hội tự giải thể.		x		x		
142	60	1.013709	Hội	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn		x		x		
143	61	1.013710	Hội	Thủ tục hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe		x		x		
144	62	1.014359	Người có công	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp. chống Mỹ. chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế		x		x		
Sở Nông nghiệp và Môi trường				82	33	49	0	64	18	0
145	1	1.010736	Môi trường	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (cấp xã) (1.010736)	x			x		
146	2	1.013040	Bảo hiểm	Thủ tục khai. nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	x				x	
147	3	1.010729	Môi trường	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010729)	x				x	
148	4	1.014259	Địa chất và khoáng sản	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (cấp Xã)	x			x		
149	5	1.001662	Tài nguyên nước	Đăng ký khai thác. sử dụng nước dưới đất	x			x		
150	6	2.00177	Tài nguyên nước	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành .	x				x	
151	7	1.004283	Tài nguyên nước	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	x				x	
152	8	1.000824	Tài nguyên nước	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất. giấy phép khai thác tài nguyên nước .	x				x	
153	9	1.011518	Tài nguyên nước	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất. giấy phép khai thác tài nguyên nước	x				x	
154	10	1.0125	Tài nguyên nước	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất. giấy phép khai thác tài nguyên nước.	x				x	
155	11	1.004680	Thủy sản	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật. thực vật hoang dã nguy	x			x		

				cấp và các loài thủy sản nguy cấp. quý. hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng						
156	12	1.004656	Thủy sản	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật. thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp. quý. hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	x			x		
157	13	1.014801	Thủy sản	Cấp. cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè. đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	x			x		
158	14	1.010091	Quản lý Đề điều và Phòng. chống thiên tai	Hỗ trợ khám chữa bệnh. trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế. bảo hiểm xã hội	x			x		
159	15	1.010092	Quản lý Đề điều và Phòng. chống thiên tai	Trợ cấp tiền tuất. tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	x			x		
160	16	1.014849	Thủy lợi	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến. bãi tập kết nguyên liệu. nhiên liệu. vật tư. phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x			x		
161	17	1.014850	Thủy lợi	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch. thể thao. nghiên cứu khoa học. kinh doanh. dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x			x		

162	18	1.014851	Thủy lợi	Cấp gia hạn. điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến. bãi tập kết nguyên liệu. nhiên liệu. vật liệu. vật tư. phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x		
163	19	1.014852	Thủy lợi	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x		
164	20	1.014853	Thủy lợi	Cấp gia hạn. điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x		
165	21	1.014854	Thủy lợi	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng. sáp nhập. chia tách. cơ cấu lại tổ chức do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x		
166	22	1.014859	Thủy lợi	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa. phương tiện cơ giới. trừ xe mô tô. xe gắn máy. phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x		
167	23	1.01486	Thủy lợi	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x		
168	24	1.014862	Thủy lợi	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy do Chủ	x				x		

				tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã						
169	25	1.014863	Thủy lợi	Cấp gia hạn. điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch. thể thao. nghiên cứu khoa học. kinh doanh. dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x			x		
170	26	1.014864	Thủy lợi	Cấp gia hạn. điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa. phương tiện cơ giới. trừ xe mô tô. xe gắn máy. phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x			x		
171	27	1.014865	Thủy lợi	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	x			x		
172	28	1.003446	Thủy lợi	Thẩm định. phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình. vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	x			x		
173	29	1.003440		Thẩm định. phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	x			x		
174	30	2.001621	Thủy lợi	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ. thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến. tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp. ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	x			x		

175	31	1.003347	Thủy lợi	Phê duyệt. công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã.	x			x		
176	32	1.003471	Thủy lợi	Phê duyệt đề cương. kết quả kiểm định an toàn đập. hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	x			x		
177	33	1.014848	Thủy lợi	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x			x		
178	34	3.000502	Lâm nghiệp	Thẩm định. phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi. trồng phát triển. thu hoạch cây dược liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình. cá nhân. cộng đồng dân cư			x		x	
179	35	1.013967	Đất đai	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã			x		x	
180	36	1.012812	Đất đai	Hòa giải tranh chấp đất đai			x		x	
181	37	1.012837	Chăn nuôi	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo. tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu. bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu. bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước			x		x	
182	38	1.012836	Chăn nuôi	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh. Nitơ lỏng. găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu. bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái. công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu. bò)			x		x	
183	39	1.012695	Kiểm lâm	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình. cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng			x		x	

184	40	3.000250	Lâm nghiệp	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái		x		x		
185	41	1.011471	Lâm nghiệp	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã		x		x		
186	42	1.003596	Nông nghiệp	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)		x		x		
187	43	2.001827	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản		x			x	
188	44	3.000326	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại		x			x	
189	45	3.000327	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi		x			x	
190	46	1.010733	Môi trường	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (Cấp tỉnh) (1.010733)		x		x		
191	47	1.010727	Môi trường	Cấp giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010727)		x			x	
192	48	1.010730	Môi trường	Cấp lại giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010730)		x			x	
193	49	1.014258	Địa chất và khoáng sản	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp Xã)		x		x		
194	50	1.014256	Địa chất và khoáng sản	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp Tỉnh)		x			x	
195	51	1.004167	Tài nguyên nước	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển		x			x	
196	52	1.004223	Tài nguyên nước	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm		x			x	

197	53	1.004211	Tài nguyên nước	Gia hạn. điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m3/ngày đêm		x			x	
198	54	1.004232	Tài nguyên nước	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m3/ngày đêm		x			x	
199	55	1.004228	Tài nguyên nước	Gia hạn. điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m3/ngày đêm		x			x	
200	56	1.003434	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)		x		x		
201	57	1.011606	Giảm nghèo	Công nhận hộ nghèo. hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo. hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm		x		x		
202	58	1.011607	Giảm nghèo	Công nhận hộ nghèo. hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm		x		x		
203	59	1.011608	Giảm nghèo	Công nhận hộ thoát nghèo. hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm		x		x		
204	60	1.011609	Giảm nghèo	Công nhận hộ làm nông nghiệp. lâm nghiệp. ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình		x		x		
205	61	3.000412	Giảm nghèo	Công nhận người lao động có thu nhập thấp		x		x		
206	62	1.013997	Thú y	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)		x		x		
207	63	1.003956	Thủy sản	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)		x		x		
208	64	1.004498	Thủy sản	Sửa đổi. bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)		x		x		
209	65	1.012531	Lâm nghiệp	Hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng để trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình. cá nhân		x		x		

210	66	1.007919	Lâm nghiệp	Thẩm định thiết kế. dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế. dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư		x		x		
211	67	1.012922	Lâm nghiệp	Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại		x		x		
212	68	1.014832	Lâm nghiệp	Giao rừng. cho thuê rừng khi đã được giao đất. cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã		x		x		
213	69	1.012694	Kiểm lâm	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân		x		x		
214	70	1.014275	Đất đai	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.		x		x		
215	71	1.013979	Đất đai	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận		x		x		
216	72	1.013978	Đất đai	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài		x		x		
217	73	1.013953	Đất đai	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa		x		x		

218	74	1.013952	Đất đai	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.		x		x		
219	75	1.01395	Đất đai	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.		x		x		
220	76	1.013965	Đất đai	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.		x		x		
221	77	1.013962	Đất đai	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở		x		x		

222	78	1.013949	Đất đai	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất		x		x		
223	79	1.012818	Đất đai	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi		x		x		
224	80	1.012796	Đất đai	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót		x		x		
225	81	1.012817	Đất đai	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004		x		x		
226	82	1.012753	Đất đai	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất		x		x		
Sở Quy hoạch Kiến trúc				5	3	2	0	0	5	0
227	1	1.014156	Quy hoạch đô thị và nông thôn	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch. nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	x				x	
228	2	1.014158	Quy hoạch đô thị và nông thôn	Phê duyệt quy hoạch. điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	x				x	
229	3	1.014159	Quy hoạch đô thị và nông thôn	Cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn.	x				x	

230	4	1.014155	Quy hoạch đô thị và nông thôn	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch. nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập		x				x	
231	5	1.014157	Quy hoạch đô thị và nông thôn	Thẩm định quy hoạch. điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập		x				x	
Sở Tài chính				34	30	4	0	32	2	0	
232	1	1.014736	Quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia	Lựa chọn. phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	x					x	
233	2	2.002648	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Hiệu đính. cập nhật. bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã. chi nhánh. văn phòng đại diện. địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x				x		
234	3	2.002649	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Thông báo bổ sung. cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x				x		
235	4	2.002641	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Thông báo tạm ngừng kinh doanh. tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã. chi nhánh. văn phòng đại diện. địa điểm kinh doanh	x				x		
236	5	2.002640	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Hiệu đính. cập nhật. bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	x				x		

237	6	2.002639	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	x				x		
238	7	2.002643	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x				x		
239	8	2.002642	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	x				x		
240	9	2.002638	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh. văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã do bị mất. cháy. rách. nát hoặc bị tiêu hủy	x				x		
241	10	2.002636	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác. Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh. văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	x				x		
242	11	2.002637	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành. thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	x				x		

243	12	2.002635	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã. chi nhánh. văn phòng đại diện. địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	x				x		
244	13	1.004901	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x				x		
245	14	1.005010	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Chấm dứt hoạt động chi nhánh. văn phòng đại diện. địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x				x		
246	15	2.001958	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x				x		
247	16	1.004979	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã bị tách. nhận sáp nhập	x				x		
248	17	1.004982	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký giải thể hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x				x		

249	18	1.005378	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh. văn phòng đại diện. địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x			x		
250	19	1.005277	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã bị tách. nhận sáp nhập	x			x		
251	20	2.002123	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký hoạt động chi nhánh. văn phòng đại diện. thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh. văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	x			x		
252	21	1.005280	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký thành lập hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã chia. tách. hợp nhất	x			x		
253	22	1.014034	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	Đăng ký cập nhật. bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	x			x		
254	23	1.014035	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	x			x		
255	24	2.000575	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	x			x		

256	25	1.001266	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	x			x		
257	26	1.001570	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	Tạm ngừng kinh doanh. tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	x			x		
258	27	2.000720	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	x			x		
259	28	1.001612	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	x			x		
260	29	1.014737	Quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia	Lựa chọn. phê duyệt dự án phát triển sản xuất cộng đồng	x			x		
261	30	3.000410	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	x				x	
262	31	2.002226	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác (Bộ Tài chính)	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác		x		x		
263	32	2.002228	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác (Bộ Tài chính)	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác		x		x		
264	33	2.002668	Hỗ trợ tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác. hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã		x		x		
265	34	1.014371	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác xã. hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ hợp tác xã) địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã		x		x		

Sở Tư pháp				56	37	14	5	56	0	0
266	1	3.000323	Hộ tịch	Đăng ký giám sát việc giám hộ	x			x		
267	2	3.000322	Hộ tịch	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	x			x		
268	3	2.000424	Hòa giải ở cơ sở	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	x			x		
269	4	2.000950	Hòa giải ở cơ sở	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	x			x		
270	5	2.000930	Hòa giải ở cơ sở	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	x			x		
271	6	1.002211	Hòa giải ở cơ sở	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	x			x		
272	7	2.002363	Nuôi con nuôi	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	x			x		
273	8	2.002080	Hòa giải ở cơ sở	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	x			x		
274	9	2.001255	Nuôi con nuôi	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	x			x		
275	10	1.005461	Hộ tịch	Đăng ký lại khai tử	x			x		
276	11	1.004772	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	x			x		
277	12	1.004859	Hộ tịch	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	x			x		
278	13	1.004845	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	x			x		
279	14	1.004837	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký giám hộ	x			x		
280	15	1.000689	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	x			x		
281	16	1.001022	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	x			x		
282	17	2.000497	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	x			x		
283	18	1.000893	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	x			x		
284	19	2.000522	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	x			x		

285	20	2.000547	Hộ tịch	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha. mẹ. con; xác định cha. mẹ. con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	x			x		
286	21	2.000554	Hộ tịch	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn. hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	x			x		
287	22	2.002189	Hộ tịch	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	x			x		
288	23	2.000748	Hộ tịch	Thủ tục thay đổi. cải chính. bổ sung thông tin hộ tịch. xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	x			x		
289	24	2.000756	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	x			x		
290	25	1.001669	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	x			x		
291	26	1.001695	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha. mẹ. con có yếu tố nước ngoài	x			x		
292	27	2.000779	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký nhận cha. mẹ. con có yếu tố nước ngoài	x			x		
293	28	1.001766	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	x			x		
294	29	2.000528	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	x			x		
295	30	1.000656	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai tử	x			x		
296	31	1.004873	Hộ tịch	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	x			x		
297	32	1.001193	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai sinh	x			x		
298	33	2.002516	Hộ tịch	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	x			x		
299	34	2.000635	Hộ tịch	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch. bản sao Giấy khai sinh	x			x		

300	35	2.000908	Chứng thực	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	x			x		
301	36	1.004884	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	x			x		
302	37	2.000927	Chứng thực	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	x			x		
303	38	2.002165	Bồi thường nhà nước	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)		x		x		
304	39	2.001263	Nuôi con nuôi	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước		x		x		
305	40	1.004746	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký lại kết hôn		x		x		
306	41	1.000419	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động		x		x		
307	42	1.000593	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động		x		x		
308	43	1.003583	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động		x		x		
309	44	2.000913	Chứng thực	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch		x		x		
310	45	2.000513	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài		x		x		
311	46	2.000806	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài		x		x		
312	47	1.000894	Hộ tịch	Thủ tục đăng ký kết hôn		x		x		
313	48	2.001035	Chứng thực	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở		x		x		
314	49	2.001019	Chứng thực	Chứng thực di chúc		x		x		
315	50	2.001016	Chứng thực	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản		x		x		
316	51	2.001406	Chứng thực	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở		x		x		
317	52	2,000,884	Chứng thực	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)			x	x		
318	53	2,000,815	Chứng thực	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên			x	x		

				kết với cơ quan. tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận						
319	54	2,001,008	Chứng thực	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã. tổ chức hành nghề công chứng			x	x		
320	55	2,000,992	Chứng thực	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã. tổ chức hành nghề công chứng			x	x		
321	56	2,000,942	Chứng thực	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực			x	x		
Sở Văn hóa và Thể thao				32	19	13	0	27	5	0
322	1	2.001594	Xuất Bản. In và Phát hành	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	x				x	
323	2	1.003725	Xuất Bản. In và Phát hành	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (địa phương)	x			x		
324	3	1.000485	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	x			x		
325	4	1.000544	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền. vovinam	x			x		
326	5	1.001809	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	x			x		
327	6	1.004650	Quảng cáo	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo. băng-rôn	x			x		
328	7	1.003622	Văn hóa	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	x			x		
329	8	1.003784	Hoạt động mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa	Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật. cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh	x			x		

330	9	1.000842	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	x			x		
331	10	1.000904	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	x			x		
332	11	1.001195	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	x			x		
333	12	1.001213	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển	x			x		
334	13	1.001517	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	x			x		
335	14	1.005162	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	x			x		
336	15	1.005357	Thẻ dực thể thao	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	x			x		
337	16	2.001737	Xuất Bản. In và Phát hành	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	x				x	
338	17	2.001740	Xuất Bản. In và Phát hành	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in	x				x	
339	18	1.003729	Xuất Bản. In và Phát hành	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	x				x	
340	19	2.001584	Xuất Bản. In và Phát hành	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	x				x	
341	20	1.014312	Di sản văn hóa	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng. bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân. Nghệ nhân ưu tú		x		x		
342	21	1.014310	Di sản văn hóa	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân. Nghệ nhân ưu tú		x		x		

343	22	1.013793	Phát thanh. truyền hình và thông tin điện tử	Thủ tục sửa đổi. bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		x		x		
344	23	1.013794	Phát thanh. truyền hình và thông tin điện tử	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		x		x		
345	24	1.013795	Phát thanh. truyền hình và thông tin điện tử	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		x		x		
346	25	1.013792	Phát thanh. truyền hình và thông tin điện tử	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		x		x		
347	26	1.013791	Văn hóa	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã		x		x		
348	27	1.012085	Gia đình	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị		x		x		
349	28	1.012084	Gia đình	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan. tổ chức cá nhân		x		x		
350	29	2.000794	Thể dục thể thao	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở		x		x		
351	30	1.003743	Văn hóa	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu cấp tỉnh		x		x		
352	31	1.001029	Văn hóa	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh		x		x		
353	32	1.000963	Văn hóa	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh		x		x		
354	33	1.014475	Văn hóa	Thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	x			x		
Sở Xây dựng				37	27	10	0	18	19	0
355	1	1.013061	Đường bộ	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	x				x	

356	2	1.000314	Đường bộ	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	x					x	
357	3	2.001921	Đường bộ	Chấp thuận vị trí. quy mô. kích thước. phương án tổ chức thi công biển quảng cáo. biển thông tin cổ động. tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng. lắp đặt công trình hạ tầng. công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn. xe quá tải trọng. xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	x					x	
358	4	1.009465	Hàng hải và đường thủy nội địa	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	x					x	
359	5	1.009444	Hàng hải và đường thủy nội địa	Gia hạn hoạt động cảng. bến thủy nội địa	x					x	
360	6	1.005040	Hàng hải và đường thủy nội địa	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	x					x	
361	7	1.004088	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	x					x	
362	8	1.004047	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	x					x	
363	9	1.004002	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	x					x	
364	10	1.003970	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	x					x	

365	11	1.006391	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	x					x	
366	12	1.003930	Hàng hải và đường thủy nội địa	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	x					x	
367	13	1.004036	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	x					x	
368	14	2.001659	Hàng hải và đường thủy nội địa	Xóa đăng ký phương tiện	x					x	
369	15	1.009447	Hàng hải và đường thủy nội địa	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	x					x	
370	16	1.003658	Hàng hải và đường thủy nội địa	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	x				x		
371	17	1.009452	Hàng hải và đường thủy nội địa	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	x				x		
372	18	1.009453	Hàng hải và đường thủy nội địa	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	x				x		
373	19	1.009454	Hàng hải và đường thủy nội địa	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	x				x		
374	20	1.009455	Hàng hải và đường thủy nội địa	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	x				x		
375	21	2.001215	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	x				x		
376	22	2.001212	Hàng hải và đường thủy nội địa	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	x				x		
377	23	2.001214	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	x				x		
378	24	2.001211	Hàng hải và đường thủy nội địa	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	x				x		

379	25	2.001218	Hàng hải và đường thủy nội địa	Công bố mở. cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa. vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải. được đánh dấu. xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	x			x		
380	26	2.001217	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đóng. không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa. vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải. được đánh dấu. xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	x			x		
381	27	1.012888	Nhà ở công sở	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	x			x		
382	28	1.013274	Đường bộ	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường. vỉa hè vào mục đích khác		x			x	
383	29	2.001711	Hàng hải và đường thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên. tính năng kỹ thuật		x			x	
384	30	1.013225	Hoạt động xây dựng	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III. cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng. tôn giáo /Tượng đài. tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		x		x		
385	31	1.013229	Hoạt động xây dựng	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa. cải tạo đối với công trình cấp III. cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng. tôn giáo/Tượng đài. tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		x		x		

386	32	1.013226	Hoạt động xây dựng	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III. cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng. tôn giáo/Tượng đài. tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		x			x		
387	33	1.013232	Hoạt động xây dựng	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III. cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng. tôn giáo/Tượng đài. tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		x			x		
388	34	1.013227	Hoạt động xây dựng	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III. cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng. tôn giáo/Tượng đài. tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		x			x		
389	35	1.013228	Hoạt động xây dựng	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III. cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng. tôn giáo/ Tượng đài. tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		x			x		
390	36	1.002693	Hạ tầng kỹ thuật	Cấp phép chặt hạ. dịch chuyển cây xanh		x				x	
391	37	1.014632	Nhà ở	Đăng ký mua. thuê mua. thuê nhà ở xã hội. vay vốn để hộ gia đình. cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo. sửa chữa nhà ở		x				x	
Sở Y tế				22	13	6	3	16	6	0	

392	1	1.014028	Bảo trợ xã hội	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	x			x		
393	2	1.014027	Bảo trợ xã hội	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	x			x		
394	3	2.001088	Dân số. Bà mẹ - Trẻ em	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	x			x		
395	4	1.001776	Bảo trợ xã hội	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	x			x		
396	5	1.001653	Bảo trợ xã hội	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	x			x		
397	6	1.003006	Thiết bị y tế	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	x			x		
398	7	2.001942	Trẻ em	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	x			x		
399	8	1.001699	Bảo trợ xã hội	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	x			x		
400	9	2.000355	Bảo trợ xã hội	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	x			x		
401	10	1.001731	Bảo trợ xã hội	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	x			x		
402	11	1.002944	Phòng bệnh	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x			x		
403	12	1.002467	Phòng bệnh	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	x			x		
404	13	2.000282	Bảo trợ xã hội	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	x				x	
405	14	2.001944	Trẻ em	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em		x		x		
406	15	1.004941	Trẻ em	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia		x		x		

				đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em						
407	16	2.001947	Trẻ em	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt		x		x		
408	17	1.004944	Trẻ em	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		x			x	
409	18	1.004946	Trẻ em	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em		x			x	
410	19	2.001661	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân		x		x		
411	20	1.014193	Bảo hiểm y tế	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế			x		x	
412	21	1.014331	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Cấp Giấy chứng sinh			x		x	
413	22	1.014332	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Cấp lại Giấy chứng sinh			x		x	
Công an Thành phố				5		5		5	0	0
414	1	1.013313	Đăng ký, quản lý cư trú (Bộ Công an)	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở		x		x		
415	2	1.013314	Đăng ký, quản lý cư trú (Bộ Công an)	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới		x		x		
416	3	3.000494	Phòng cháy, chữa cháy (Bộ Công an)	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân		x		x		

417	4	3.000509	Phòng cháy, chữa cháy (Bộ Công an)	Chế độ, chính sách đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, bị thương		x		x		
418	5	3.000510	Phòng cháy, chữa cháy (Bộ Công an)	Chế độ, chính sách đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bị chết		x		x		
Thanh tra Thành phố				13				4	4	4
419	1	2.002501	Tiếp công dân và xử lý đơn	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã				x	x	
420	2	1.010945	Tiếp công dân và xử lý đơn	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã				x	x	
421	3	2.002396	Giải quyết tố cáo	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã				x	x	
422	4	2.002409	Giải quyết khiếu nại	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã				x	x	
423	5	2.002401	Phòng chống tham nhũng	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập				x		x
424	6	2.002402	Phòng chống tham nhũng	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình				x		x
425	7	2.002403	Phòng chống tham nhũng	Thủ tục thực hiện việc giải trình				x		x
426	8	2.002400	Phòng chống tham nhũng	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập				x		x
Nhóm TTHC liên thông điện tử				2	2				2	
427	1	2.000986	Y tế, Tư pháp, Công an, Bảo hiểm xã hội	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi		x			x	
428	2	1.006714	Tư pháp, Công an, Nội vụ, Bảo hiểm xã hội	Thủ tục liên thông về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí		x			x	

